

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2012/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2012

THÔNG TƯ**Ban hành Chương trình khung giáo dục đại học
ngành Sư phạm Giáo dục quốc phòng - an ninh, trình độ đại học**

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục và Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học và Chủ tịch Hội đồng Chương trình khung Khối ngành Sư phạm.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định:

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Chương trình khung giáo dục đại học ngành Sư phạm Giáo dục quốc phòng - an ninh, trình độ đại học.

Điều 2. Thông tư này và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 01 năm 2012. Thông tư này thay thế Quyết định số 51/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 06 tháng 11 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình khung giáo dục đại học ngành giáo dục quốc phòng ghép môn.

Điều 3. Căn cứ chương trình khung ban hành tại Thông tư này, các đại học, học viện, trường đại học xây dựng chương trình đào tạo cụ thể của trường, tổ chức biên soạn, duyệt giáo trình các môn học ngành Sư phạm quốc phòng - an ninh, trình độ đại học để sử dụng chính thức trong trường.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học, thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, giám đốc các đại học, học viện và Hiệu trưởng các trường đại học chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Bùi Văn Ga

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Giáo dục quốc phòng - an ninh

Mã ngành: 52140208

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2012/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 01 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung

Đào tạo giáo viên Giáo dục quốc phòng - an ninh trình độ đại học có năng lực đáp ứng yêu cầu giảng dạy trong các nhà trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng, đại học.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về phẩm chất đạo đức

Giáo viên Giáo dục quốc phòng - an ninh có phẩm chất của người giáo viên nhà trường XHCN Việt Nam; tin tưởng vào đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; có bản lĩnh chính trị vững vàng; yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu nghề, yêu học sinh; có sức khỏe, có ý thức trách nhiệm cao và tác phong mẫu mực.

2.2. Về kiến thức

Trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản bao gồm: khối kiến thức giáo dục đại cương với các học phần bắt buộc; kiến thức chuyên nghiệp bao gồm kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành quốc phòng, an ninh; những vấn đề về kết hợp quốc phòng với kinh tế, đối ngoại, văn hóa, xã hội trong thời kỳ đổi mới và hội nhập.

2.3. Về kỹ năng

- Thành thạo trong giảng dạy.
- Thuần thục thao tác kỹ năng quân sự, sử dụng thành thạo vũ khí bộ binh và hiểu biết các thiết bị quân sự khác.
- Hiểu biết và thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương trong các cơ sở giáo dục đào tạo.

II. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Khối kiến thức tối thiểu và thời gian đào tạo theo thiết kế

- 122 tín chỉ (TC), chưa bao gồm Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh.

- Thời gian đào tạo: 4 năm.

2. Cấu trúc kiến thức của chương trình

2.1. Khối kiến thức giáo dục đại cương tối thiểu	30
2.2. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp tối thiểu	92
- Kiến thức cơ sở ngành	24
- Kiến thức ngành	50
- Thực tập sư phạm	11
- Khóa luận tốt nghiệp	7

III. KHỐI KIẾN THỨC BẮT BUỘC**1. Danh mục các học phần bắt buộc****1.1. Kiến thức giáo dục đại cương: 20 TC**

1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin	5
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
3	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3
4	Tin học cơ sở	3
5	Ngoại ngữ cơ sở 1	3
6	Ngoại ngữ cơ sở 2	2
7	Môi trường và phát triển	2
8	Giáo dục thể chất	3*
9	Giáo dục quốc phòng - an ninh	165 tiết*

* Chưa bao gồm Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh.

1.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 50 TC**1.2.1. Kiến thức cơ sở ngành:**

20TC

10	Học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc	2
11	Lịch sử chiến tranh và Nghệ thuật quân sự thế giới	2
12	Lịch sử chiến tranh và Nghệ thuật quân sự Việt Nam	2
13	Tâm lý học đại cương	2
14	Giáo dục học đại cương	2
15	Tâm lý học quân sự	2
16	Giáo dục học quân sự	2
17	Lý luận dạy học đại học	2
18	Pháp luật về quốc phòng, an ninh	2
19	Quân sự chung	2

1.2.2. Kiến thức ngành

32 TC

20	Điều lệnh Quân đội	2
21	Vũ khí bộ binh	2
22	Công tác Đảng, công tác chính trị trong quân đội và công an nhân dân	2
23	Quan điểm của Đảng về quốc phòng, an ninh	2
24	Công tác quốc phòng, quân sự địa phương	2
25	Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội	2
26	Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới Quốc gia	2
27	Địa hình quân sự	2
28	Kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn	2
29	Công tác bảo đảm hậu cần, quân y	2
30	Chiến thuật: cá nhân, tổ bộ binh	2
31	Chiến thuật: tiểu đội, trung đội bộ binh	2
32	Phương pháp dạy học GDQP-AN 1	3
33	Phương pháp dạy học GDQP-AN 2	3
34	Thực tập Sư phạm	2

2. Mô tả các học phần bắt buộc**2.1. Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin: 5 TC**

Nội dung ban hành tại Quyết định số 52/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình các môn Lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh: 2 TC

Nội dung ban hành tại Quyết định số 52/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình các môn Lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

2.3. Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam: 3 TC

Nội dung ban hành tại Quyết định số 52/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình các môn Lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

2.4. Tin học cơ sở: 3 TC

Nội dung môn học bao gồm: các khái niệm cơ bản xử lý thông tin và máy tính điện tử; các thao tác truy cập Internet, các kỹ năng sử dụng hệ điều hành để thao tác trên máy tính điện tử; khai thác một số phần mềm ứng dụng, soạn thảo và lưu trữ các văn bản phục vụ công tác văn phòng; sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu để tính toán khoa học và giải quyết các vấn đề chuyên môn.

2.5 Ngoại ngữ cơ sở 1: 3 TC

Học phần Ngoại ngữ cơ sở 1 là nội dung ngoại ngữ cơ bản nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngữ pháp tiếng Anh, cung cấp vốn từ vựng cần thiết và các kỹ năng giao tiếp thông dụng của tiếng Anh. Yêu cầu đạt trình độ trung cấp đối với những sinh viên đã hoàn tất chương trình ngoại ngữ 7 năm giáo dục phổ thông.

2.6. Ngoại ngữ cơ sở 2: 2 TC

Đây là nội dung ngoại ngữ cơ bản nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thuật ngữ quốc phòng, an ninh thông dụng cùng với vốn từ vựng cần thiết cho giao tiếp.

2.7. Môi trường và phát triển: 2 TC

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về môi trường; tính hữu hạn của tài nguyên thiên nhiên; mối quan hệ chặt chẽ giữa con người và môi trường; sự gia tăng dân số cùng với các hoạt động nhằm thỏa mãn nhu cầu con người đã dẫn đến cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên, suy thoái và ô nhiễm môi trường.

Quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên biển, đảo Việt Nam; phương hướng giải quyết và chương trình hành động bảo vệ môi trường trên quy mô toàn cầu và ở Việt Nam; những giải pháp thích hợp để đạt tới sự hài hòa giữa con người và thiên nhiên trong phát triển bền vững.

2.8. Giáo dục thể chất: 3 TC

Nội dung ban hành tại Quyết định số 3244/2002/GD-ĐT ngày 12/9/1995 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành tạm thời Bộ chương trình Giáo dục đại học đại cương (giai đoạn I) dùng cho các trường đại học, cao đẳng sư phạm và Quyết định số 1262/GD-ĐT ngày 12/4/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình Giáo dục thể chất (giai đoạn II) các trường đại học, cao đẳng (không chuyên Thể dục thể thao).

2.9. Giáo dục quốc phòng - an ninh: 165 tiết

Nội dung ban hành tại Quyết định số 81/2007/QĐ-BGDĐT ngày 24/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình Giáo dục quốc phòng - an ninh trình độ đại học, cao đẳng.

2.10. Học thuyết Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc: 2 TC

Điều kiện tiên quyết: sinh viên đã học xong các môn Lý luận chính trị

Giới thiệu những quan điểm cơ bản của học thuyết Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ tổ quốc Việt Nam XHCN.

Nhận thức và tư duy mới của Đảng về bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

2.11. Lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự thế giới: 2 TC

Lịch sử chiến tranh và Nghệ thuật quân sự Thế giới qua các thời đại:

- Thời đại chiếm hữu nô lệ
- Thời đại Phong kiến
- Thời đại Tư bản chủ nghĩa
- Thời đại Đế quốc chủ nghĩa
- Trong đại chiến Thế giới lần thứ 2
- Sau đại chiến Thế giới lần thứ 2.

2.12. Lịch sử chiến tranh và Nghệ thuật quân sự Việt Nam: 2 TC

Lịch sử chiến tranh và Nghệ thuật quân sự Việt Nam qua các giai đoạn:

- Từ Thế kỷ III trước công nguyên đến thế kỷ X
- Từ thế kỷ X đến thế kỷ XVIII
- Giai đoạn chống xâm lược Pháp (1945-1954)
- Giai đoạn chống xâm lược Mỹ (1954-1975).

2.13. Tâm lý học đại cương: 2 TC

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tâm lý học: Bản chất và cấu trúc tâm lý xã hội; văn hóa giao tiếp của xã hội; tư cách và những thuộc tính tâm lý của chủ thể trong giao tiếp; một số hiện tượng tâm lý và một số vấn đề tâm lý của xã hội; nhận định và đánh giá một con người qua giao tiếp đồng thời giúp sinh viên tìm hiểu một số vấn đề văn hóa và nghệ thuật giao tiếp.

2.14. Giáo dục học đại cương: 2 TC

Điều kiện tiên quyết: sinh viên đã học xong học phần Tâm lý học đại cương.

Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về giáo dục học bao gồm: Lý luận chung về giáo dục (những vấn đề lý luận về giáo dục, hệ thống giáo dục và giáo dục học); lý luận và thực hành tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục (nghĩa hẹp) trong nhà trường; lý luận và thực hành đo lường, đánh giá trong giáo dục.

2.15. Tâm lý học quân sự: 2 TC

Điều kiện tiên quyết: sinh viên đã học xong học phần Tâm lý học đại cương.

Trên cơ sở kiến thức về tâm lý học, giáo dục học đại cương, nội dung của học phần lý thuyết đi sâu nghiên cứu tâm lý học nhân cách quân nhân; tâm lý hoạt động dạy của giáo viên GDQP-AN.

2.16. Giáo dục học quân sự: 2 TC

Điều kiện tiên quyết: sinh viên đã học xong học phần Giáo dục học đại cương và Tâm lý học quân sự.

Cơ sở tâm lý hình thành tri thức kỹ năng và nhiệm vụ, nội dung giáo dục, hình thức tổ chức giáo dục và hoạt động tự giáo dục của sinh viên trong nhà trường quân sự.

2.17. Lý luận dạy học: 2 TC

Điều kiện tiên quyết: sinh viên đã học xong học phần Tâm lý học đại cương và Giáo dục học đại cương.

Đây là môn học mở đầu cho các môn lý luận dạy học bộ môn. Do sự phát triển của lý luận dạy học, về thay đổi phương pháp dạy học trong thời đại mới (môn học này đã được tách ra từ một chương của Giáo dục học để có thể có đủ thời lượng để cập đến các lý luận về dạy học cũng như các phương pháp dạy học tích cực).

Những vấn đề về lý thuyết dạy học cơ bản, cổ điển ở Việt Nam như: quá trình dạy học là gì, nhiệm vụ của người giáo viên, các quy luật và các nguyên tắc của dạy học trong trường học XHCN. Các quan điểm mới về lý luận dạy học, các phương pháp dạy học tích cực.

2.18. Nhà nước và Pháp luật: 2 TC

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Nhà nước và Pháp luật nói chung và Nhà nước và Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam; gồm những nội dung cơ bản: những vấn đề chung về Nhà nước, nhà nước CHXHCN Việt Nam, quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, hình thức và hệ thống pháp luật XHCN; vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý. Môn học còn trang bị hệ thống pháp luật nước ta nói chung và pháp luật hành chính quân sự, an ninh nói riêng.

2.19. Quân sự chung: 2 TC

Điều kiện tiên quyết: sinh viên đã học xong học phần Địa hình quân sự.

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Công tác chỉ huy, tham mưu; Thuốc nổ, lựu đạn; Vũ khí hủy diệt lớn; Thông tin tác chiến điện tử; Vật cản, công sự, ngụy trang; Vũ khí tự tạo; Máy bắn tập.

2.20. Điều lệnh Quân đội: 2 TC

Trang bị những kiến thức, kỹ năng cơ bản về điều lệnh quản lý bộ đội và điều lệnh đội ngũ: chức trách, mối quan hệ, lễ tiết, tác phong quân nhân, trang phục, cấp hiệu, phù hiệu của quân đội và công an nhân dân.

Rèn luyện kỹ năng thực hành gồm: động tác đội ngũ từng người không có súng và có súng; đội ngũ từ tiểu đội đến tiểu đoàn.

2.21. Vũ khí bộ binh: 2 TC

Giới thiệu cho sinh viên những hiểu biết cơ bản và kỹ năng sử dụng các vũ khí: AK, CKC, K54, RBD, B40, B41, Đại liên, cối 60...

2.22. Công tác đảng, công tác chính trị trong quân đội và công an: 2 TC

Trang bị cho sinh viên lý luận cơ bản và nội dung, phương pháp tiến hành công tác đảng, công tác chính trị trong quân đội, công an nhân dân.

Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức và lãnh đạo quân đội, công an nhân dân; công tác đảng, công tác chính trị, công tác tư tưởng, công tác tổ chức của Đảng trong quân đội, công an nhân dân. Một số vấn đề về công tác chi bộ, chi đoàn và thi đua khen thưởng.

2.23. Quan điểm của Đảng về quốc phòng, an ninh: 2 TC

Trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản về quan điểm, đường lối của Đảng, Nhà nước về quốc phòng, an ninh, gồm: Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; kết hợp kinh tế văn hóa, xã hội với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

2.24. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương: 2 TC

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công tác quốc phòng, quân sự địa phương, gồm: Công tác quốc phòng, quân sự địa phương; xây dựng và hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên công nghiệp; phòng chống địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao (gắn với nội dung phòng chống bom đạn địch, thiên tai); công tác phòng không nhân dân; xây dựng tỉnh (thành phố) thành khu vực phòng thủ vững chắc; phòng thủ dân sự.

2.25. Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội: 2 TC

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, gồm: Phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; Phòng chống địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; Bảo vệ an ninh quốc gia; Giữ gìn trật tự an toàn xã hội; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2.26. Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia: 2 TC

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về xây dựng, quản lý, bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia; Quản lý Nhà nước về chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia, biển và hải đảo Việt Nam.

Giới thiệu những vấn đề cơ bản về đấu tranh chống phản động ở khu vực biên giới; đấu tranh chống gián điệp ở khu vực biên giới; đấu tranh chống hoạt động xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới, trên biển và hải đảo.

2.27. Địa hình quân sự: 2 TC

Trang bị cho sinh viên những hiểu biết chung về địa hình quân sự, gồm: Cơ sở toán học và danh pháp bản đồ; Ký hiệu trên bản đồ địa hình; Chữ tắt và ký hiệu quân sự; Thước chỉ huy; Cách sử dụng bản đồ quân sự và các thiết bị địa bàn, ống nhòm, máy định vị GPRS...

2.28. Kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn: 2 TC

Giới thiệu nguyên lý bắn súng bộ binh (các thời kỳ của hiện tượng bắn, sức giật và sự hình thành góc nảy, hình dáng đường đạn và ý nghĩa thực tiễn trong chiến đấu; ngắm bắn, kiểm tra, hiệu chỉnh súng tiêu liên AK, súng trường CKC) và

ném lựu đạn; giới thiệu động tác bắn tại chỗ; tổ chức tập luyện bắn súng; thực hành bắn AK (CKC), K54, ném lựu đạn.

2.29. Công tác bảo đảm hậu cần, quân y: 2 TC

Giới thiệu một số kiến thức về công tác bảo đảm hậu cần, quân y: giới thiệu những vấn đề chung về công tác bảo đảm hậu cần quân đội trong thời bình và trong chiến đấu. Thực hành kỹ thuật cấp cứu, chuyển thương, gồm: kiến thức và kỹ năng về cấp cứu đầu tiên vết thương chiến tranh; các kỹ thuật cấp cứu, chuyển thương.

2.30. Chiến thuật cá nhân, tổ bộ binh: 2 TC

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tổ chức biên chế, nguyên tắc, thủ đoạn, chiến đấu của cấp tiểu đội, trung đội, đại đội quân đội nước ngoài (Mỹ, Trung Quốc, Thái Lan...); chiến thuật cá nhân (bao gồm lợi dụng địa hình, địa vật, các tư thế, động tác cơ bản vận động trên chiến trường); tổ bộ binh trong chiến đấu tiến công và phòng ngự.

2.31. Chiến thuật tiểu đội, trung đội bộ binh: 2 TC

Điều kiện tiên quyết: sinh viên đã học xong học phần Chiến thuật cá nhân, tổ bộ binh.

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chiến thuật tiểu đội, trung đội bộ binh trong chiến đấu tiến công và phòng ngự: Những vấn đề chung (đặc điểm, nhiệm vụ, khả năng, tư tưởng chỉ đạo, yêu cầu chiến thuật, cách đánh); tổ chức chuẩn bị chiến đấu; hành động sau khi chiến đấu.

2.32. Phương pháp dạy học GDQP-AN 1: 3 TC

Trên cơ sở lý luận dạy học đại học, trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về dạy học GDQP-AN: nguyên tắc, các mối kết hợp, hình thức tổ chức, phương pháp dạy học GDQP-AN. Tổ chức thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện. Giới thiệu chương trình ngành học, giáo trình, sách giáo khoa, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học GDQP-AN. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học. Hướng dẫn thiết kế bài học theo hướng tích cực hóa hoạt động của sinh viên.

2.33. Phương pháp dạy học GDQP-AN 2: 3 TC

Điều kiện tiên quyết: sinh viên đã học xong học phần Phương pháp dạy học Giáo dục quốc phòng - an ninh 1.

Thiết kế và thực hiện bài học:

- Lý thuyết GDQP-AN trong chương trình trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp và trung cấp nghề.

- Kỹ năng thực hành các nội dung giáo dục trong chương trình GDQP-AN trong các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp và trung cấp nghề.

2.34. Thực tập sư phạm: 2 TC

IV. HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH CỤ THỂ

4.1. Chương trình khung giáo dục đại học là quy định bắt buộc cho tất cả các cơ sở giáo dục đại học.

Chương trình khung trình độ đại học ngành GDQP-AN thuộc khối ngành Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên được thiết kế theo hướng thuận lợi cho việc phát triển các chương trình cấu trúc kiểu đơn ngành, song ngành, chính phụ hoặc 2 văn bằng. Danh mục các học phần và khối lượng tín chỉ đưa ra tại mục III chỉ là những quy định tối thiểu bắt buộc. Các trường căn cứ vào mục tiêu, thời gian đào tạo, khối lượng và cơ cấu kiến thức quy định tại mục II, bổ sung những nội dung cần thiết và có thể cấu trúc lại thành các học phần thích hợp để tạo nên các chương trình đào tạo cụ thể của trường mình với tổng khối lượng kiến thức không dưới 120 TC.

4.2. Kiến thức giáo dục đại cương được quy định tối thiểu là 30 TC, trong đó có 20 TC thuộc kiến thức bắt buộc, phần còn lại tối thiểu 10 TC do các trường tự thiết kế. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp tối thiểu 90 TC, được cấu trúc thành các kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành; kiến thức thực tập sư phạm; khóa luận tốt nghiệp. Phần kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (bao gồm cả kiến thức cơ sở ngành và ngành) tối thiểu là 92 TC, trong đó có 52 TC thuộc kiến thức bắt buộc, tối thiểu 40 TC còn lại do các trường tự thiết kế.

4.3. Phần kiến thức bổ trợ hoàn toàn do các trường tự chọn theo hướng mở rộng khối kiến thức giáo dục đại cương, khối kiến thức ngành (kể cả chuyên ngành) hoặc theo hướng ngành chính - ngành phụ, song ngành.

Các học phần tự chọn bảo đảm phù hợp với đặc điểm đào tạo của nhà trường và truyền thống của địa phương, không trùng với các môn học bắt buộc. Có thể sử dụng tất cả hoặc lựa chọn các học phần sau đây:

Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm; Địa lý đại cương; Quản lý hành chính Nhà nước và quản lý ngành Giáo dục; Lý luận dạy học GDQP-AN; Phương pháp luận nghiên cứu khoa học; Văn hóa quần chúng trong lực lượng vũ trang; Luật hình sự và tố tụng hình sự; Thể thao quốc phòng.

4.4. Định hướng xây dựng chương trình đào tạo giáo viên trình độ đại học ngành Giáo dục quốc phòng - an ninh

Chương trình đào tạo được biên soạn theo hướng giảm số giờ lý thuyết, dành thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập. Chương trình cũng được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy học hiện đại. Trong đó tăng tỷ trọng các hoạt động của người học, tăng các kiến thức thực tiễn và được cấu trúc theo hướng mở, dành nhiều học phần tự chọn để các trường chủ động quyết định chương trình cho phù hợp với đặc điểm và điều kiện của mình, trên cơ sở đảm bảo khối lượng kiến thức chung tối thiểu.

Chương trình được cấu trúc theo hướng tăng cường tính tích cực chủ động của người học, tăng cường việc ứng dụng các thành tựu của các ngành khoa học có liên quan, đặc biệt là công nghệ thông tin và công nghệ quân sự.

Gắn kết chặt chẽ giữa lý luận với thực tế trong quá trình đào tạo, bảo đảm đủ thời lượng cần thiết tham quan, học tập, rèn luyện với các hoạt động của lực lượng

vũ trang, của các quân, binh chủng; tăng cường kiến thức chuyên môn gắn bó chặt chẽ với thực tiễn; khơi dậy tình cảm và bản lĩnh nghề nghiệp của giáo viên GDQP-AN.

Thực tập nghề nghiệp phải phối hợp chặt chẽ với trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề; đảm bảo thời gian, quy trình đào tạo, củng cố, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, xử lý tình huống sư phạm và sư phạm quân sự.

4.5. Ngoài giáo trình dùng chung do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, các trường được sử dụng tài liệu của các học viện, nhà trường quân đội, công an để biên soạn tài liệu, giáo trình phục vụ dạy học và nghiên cứu, tham khảo.

Điều kiện tổ chức giảng dạy, học tập phải có đủ thiết bị dạy học chuyên dùng GDQP-AN, có thao trường tổng hợp; sinh viên phải sinh hoạt, học tập nội trú, mang mặc trang phục kiểu dáng học viên sĩ quan quân đội.

4.6. Cơ sở đào tạo được áp dụng học chế tín chỉ có thể chuyển đổi khối lượng theo đơn vị học trình, quy định tại quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

4.7. Hiệu trưởng các trường đại học chịu trách nhiệm tổ chức xây dựng và ban hành các chương trình đào tạo ngành GDQP-AN thuộc khối ngành Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên để triển khai thực hiện trong phạm vi trường mình./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Bùi Văn Ga